

Số: 17/2022/QĐST-HNGĐ

ML, ngày 17 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 29/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: **Anh LVD**. Sinh năm 1995.

Địa chỉ: Bản M, xã TB, huyện ML, tỉnh SL.

Bị đơn: **Chị LTH**. Sinh năm 2000.

Địa chỉ: Bản M, xã TB, huyện ML, tỉnh SL.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh LVD và chị LTH.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a, Về con chung: Chị LTH trực tiếp nuôi hai con là LTBT, sinh ngày 30/01/2018 và LTYT, sinh ngày 29/03/2020. Anh LVD không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

b, Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung: Điều không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c, Về án phí: Anh LVĐ tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Hoàn trả cho anh LVĐ 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí. Theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0000088 ngày 05/01/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh SL.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2);
- TAND tỉnh SL;
- VKSND huyện ML (2);
- Chi cục THADS huyện ML;
- UBND xã TB (đề vào sổ hộ tịch);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

(ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Minh Tuấn